

THỜI KHÓA BIỂU CÁC LỚP K17
(Từ ngày 09/06/2025 đến ngày 15/06/2025)

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
I. LỊCH HỌC CÁC LỚP CHUYÊN MÔN															
ATH02-K17	Sáng	TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp			
	Chiều														
ATQ02-K17	Sáng									Kĩ năng nghe 2 (45/45)	1-5				
										Cô Lan	402B				
	Chiều	Kĩ năng nghe 2 (36/45)	6-9	Kĩ năng nói 2 (36/45)	6-9	Kĩ năng nghe 2 (40/45)	6-9	Kĩ năng nói 2 (40/45)	6-9	Kĩ năng nói 2 (45/45)	6-10				
Cô Lan		502B	Cô Oanh	402B	Cô Lan	402B	Cô Oanh	402B	Cô Oanh	402B					
ATQ03-K17	Sáng									Kĩ năng nghe 2 (45/45)	1-5				
										Cô Lan	402B				
	Chiều	Kĩ năng nghe 2 (36/45)	6-9	Kĩ năng nói 2 (36/45)	6-9	Kĩ năng nghe 2 (40/45)	6-9	Kĩ năng nói 2 (40/45)	6-9	Kĩ năng nói 2 (45/45)	6-10				
Cô Lan		502B	Cô Oanh	402B	Cô Lan	402B	Cô Oanh	402B	Cô Oanh	402B					
ATT02-K17	Sáng			Tin học (55/75)	1-5										
				Cô Hà	405A										
	Chiều	Hệ điều hành (15/30)	6-10	Tiếng anh cơ bản 2 (30/60)	6-10	Hệ điều hành (20/30)	6-10	Tiếng anh cơ bản 2 (35/60)	6-10	Tiếng anh cơ bản 2 (40/60)	6-10				
Thầy Kiên		501B	Cô Liễu	404A	Thầy Kiên	401B	Cô Liễu	404A	Cô Liễu	404A					

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ATT03-K17	Sáng			Tin học (55/75)	1-5										
				Cô Hà	405A										
	Chiều	Hệ điều hành (15/30)	6-10	Tiếng anh cơ bản 2 (30/60)	6-10	Hệ điều hành (20/30)	6-10	Tiếng anh cơ bản 2 (35/60)	6-10	Tiếng anh cơ bản 2 (40/60)	6-10				
		Thầy Kiên	501B	Cô Liễu	404A	Thầy Kiên	401B	Cô Liễu	404A	Cô Liễu	404A				
	Chiều														
TT01-K17TC	Sáng	Nghỉ hè													
	Chiều														
ADH02-K17	Sáng			Tin học (55/75)	1-5										
				Cô Hà	405A										
	Chiều	Sáng tạo quảng cáo (55/60)	6-10	Tiếng anh cơ bản 2 (30/60)	6-10	Thi chế bản điện tử	13h30	Tiếng anh cơ bản 2 (35/60)	6-10	Tiếng anh cơ bản 2 (40/60)	6-10				
		Thầy Hưng	407A	Cô Liễu	404A		407A	Cô Liễu	404A	Cô Liễu	404A				

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ĐT02-K17	Sáng			TK vận hành matric LED (30/45)	2-5	TK vận hành matric LED (40/45)	2-5								
				Thầy Hùng	T4 nhà A cs1	Thầy Hùng	T4 nhà A cs1								
	Chiều	Điện tử công suất (20/30t)	6-10	TK vận hành matric LED (35/45)	7-10	TK vận hành matric LED (45/45)	7-10								
		Thầy Hoàng	402A	Thầy Hùng	T4 nhà A cs1	Thầy Hùng	T4 nhà A cs1								
ĐCN02-K17	Sáng	Truyền động điện (10/30t)	1-5	Truyền động điện (15/30t)	1-5	Truyền động điện (20/30t)	1-5	TH Máy điện trang bị điện (50/60)	2-5	TH Máy điện trang bị điện (60/60)	2-5				
		Cô Hương	404A	Cô Hương	404A	Cô Hương	404A	Thầy Xác	MD105	Thầy Xác	MD105				
	Chiều							TH Máy điện trang bị điện (55/60)	6-9						
								Thầy Xác	MD105						
DL02-K17	Sáng	TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		Làm báo cáo TT		Làm báo cáo TT		Làm báo cáo TT		Làm báo cáo TT			
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
AĐT02-K17	Sáng			TK vận hành matric LED (30/45)	2-5	TK vận hành matric LED (40/45)	2-5								
				Thầy Hùng	T4 nhà A cs1	Thầy Hùng	T4 nhà A cs1								
	Chiều	Điện tử công suất (20/30t)	6-10	TK vận hành matric LED (35/45)	7-10	TK vận hành matric LED (45/45)	7-10								
		Thầy Hoàng	402A	Thầy Hùng	T4 nhà A cs1	Thầy Hùng	T4 nhà A cs1								
ADCN02-K17	Sáng	Truyền động điện (10/30t)	1-5	Truyền động điện (15/30t)	1-5	Truyền động điện (20/30t)	1-5	TH Máy điện trang bị điện (50/60)	2-5	TH Máy điện trang bị điện (60/60)	2-5				
		Cô Hương	404A	Cô Hương	404A	Cô Hương	404A	Thầy Xác	MD105	Thầy Xác	MD105				
	Chiều							TH Máy điện trang bị điện (55/60)	6-9						
								Thầy Xác	MD105						
ADL02-K17	Sáng	TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		Làm báo cáo TT		Làm báo cáo TT		Làm báo cáo TT		Làm báo cáo TT			
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ATĐ02-K17	Sáng	Truyền động điện (10/30t)	1-5	Truyền động điện (15/30t)	1-5	Truyền động điện (20/30t)	1-5	TH Máy điện trang bị điện (50/60)	2-5	TH Máy điện trang bị điện (60/60)	2-5				
		Cô Hương	404A	Cô Hương	404A	Cô Hương	404A	Thầy Xác	MD105	Thầy Xác	MD105				
	Chiều							TH Máy điện trang bị điện (55/60)	6-9						
								Thầy Xác	MD105						
ĐCN02-K16LT	Sáng	Truyền động điện (10/30t)	1-5	Truyền động điện (15/30t)	1-5	Truyền động điện (20/30t)	1-5	TH Máy điện trang bị điện (50/60)	2-5	TH Máy điện trang bị điện (60/60)	2-5				
		Cô Hương	404A	Cô Hương	404A	Cô Hương	404A	Thầy Xác	MD105	Thầy Xác	MD105				
	Chiều							TH Máy điện trang bị điện (55/60)	6-9						
								Thầy Xác	MD105						
ĐL02-K17N2	Sáng	TT nghề nghiệp		TT nghề nghiệp		Làm báo cáo TT		Làm báo cáo TT		Làm báo cáo TT		Làm báo cáo TT			
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
OT02-K17	Sáng														
	Chiều	BD&SC HT điện động cơ ô tô (85/90)	Tiết 6-10	BD&SC HT điện động cơ ô tô (90/90)	Tiết 6-10	BD&SC HT điều hòa không khí ô tô (5/45)	Tiết 6-10	BD&SC HT truyền lực và di chuyển ô tô (50/90)	Tiết 6-10	BD&SC HT truyền lực và di chuyển ô tô (55/90)	Tiết 6-10	BD&SC HT lái ô tô (25/45)	Tiết 6-10		
		Thầy Chắt	PTH 01	Thầy Chắt	PTH 01	Thầy Chắt	PTH 01	Thầy Dũng	PTH 01	Thầy Dũng	PTH 01	Thầy Hải	PTH 01		
AOT02-K17	Sáng	GDTC	Tiết 1-5	GDTC	Tiết 1-5	BD&SC HT phun xăng điện tử (EFI) (40/75)	Tiết 1-5	BD&SC HT điện động cơ ô tô (45/90)	Tiết 1-5	BD&SC HT điện động cơ ô tô (50/90)	Tiết 1-5	BD&SC HT lái ô tô (25/45)	Tiết 1-5		
		Thầy Kiên	Sân cs1	Thầy Kiên	Sân cs1	Thầy Thi	PTH 01	Thầy Chắt	PTH 01	Thầy Chắt	PTH 01	Thầy Hải	PTH 01		
	Chiều														
AOT03-K17	Sáng	GDTC	Tiết 1-5	GDTC	Tiết 1-5	BD&SC HT phun xăng điện tử (EFI) (40/75)	Tiết 1-5	BD&SC HT điện động cơ ô tô (45/90)	Tiết 1-5	BD&SC HT điện động cơ ô tô (50/90)	Tiết 1-5	BD&SC HT lái ô tô (25/45)	Tiết 1-5		
		Thầy Kiên	Sân cs1	Thầy Kiên	Sân cs1	Thầy Thi	PTH 01	Thầy Chắt	PTH 01	Thầy Chắt	PTH 01	Thầy Hải	PTH 01		
	Chiều														
AOT04-K17	Sáng	GDTC	Tiết 1-5	GDTC	Tiết 1-5	BD&SC HT phun xăng điện tử (EFI) (40/75)	Tiết 1-5	BD&SC HT điện động cơ ô tô (45/90)	Tiết 1-5	BD&SC HT điện động cơ ô tô (50/90)	Tiết 1-5	BD&SC HT lái ô tô (25/45)	Tiết 1-5		
		Thầy Kiên	Sân cs1	Thầy Kiên	Sân cs1	Thầy Thi	PTH 01	Thầy Chắt	PTH 01	Thầy Chắt	PTH 01	Thầy Hải	PTH 01		
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
OT02-K17TC	Sáng														
	Chiều	Nghỉ hè													
ACB02-K17	Sáng	TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở			
	Chiều														
AHD02-K17	Sáng	Quan hệ công chúng (4/6)	1-5			TH nghiệp vụ hướng dẫn (12/24)	6-10	QTKD lữ hành 2/6	1-5						
		C. Văn Anh	503B			T. Tiến	503B	Cô Giang	503B						
	Chiều	Thi tiếng anh CN	13h30	TH nghiệp vụ hướng dẫn (11/24)	6-10			TH nghiệp vụ hướng dẫn (13/24)	6-10	Tiếng anh CN	13h30				
			503B	T. Tiến	503B			T. Tiến	503B	C. Văn	503B				
AKS02-K17	Sáng	TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở		TT cơ sở			
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
CB02-K17TC	Sáng	Nghỉ hè													
	Chiều														
AKT02-K17	Sáng	Kế toán tài chính 2 (10/60)	7h30-11h40	Pháp luật kinh tế (30/30)	7h30-11h40			Kế toán tài chính 2 (15/60)	7h30-11h40	Kế toán tài chính 2 (20/60)	7h30-11h40				
		Thầy Kết	306A-1	Thầy Hưng	306A-2			Thầy Kết	306A-2	Thầy Kết	306A-2				
	Chiều														
AQT02-K17	Sáng	Quản trị tác nghiệp (35/45)	7h30-11h40	Pháp luật kinh tế (30/30)	7h30-11h40			Quản trị tác nghiệp (40/45)	7h30-11h40						
		Cô Hằng	304A	Thầy Hưng	306A-2			Cô Hằng	402B						
	Chiều														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
AMK02,03-K17	Sáng	Nghiên cứu Marketing (15/60)	7h30-11h40	Nghiên cứu Marketing (20/60)	7h30-11h40	Truyền thông Marketing tích hợp (40/45)	7h30-11h40	Nghiên cứu Marketing (25/60)	7h30-11h40	Truyền thông Marketing tích hợp (45/45)	7h30-11h40				
		Cô Mai	401A	Cô Mai	501B	Cô Hằng	501B	Cô Mai	501B	Cô Hằng	501B				
	Chiều							Nghiên cứu Marketing (30/60)	13h-17h10						
								Cô Mai	501B						
ALG02-K17	Sáng					E-Logistics (55/60)	7h30-11h40	E-Logistics (60/60)	7h30-11h40	Quản trị kho hàng (50/60)	7h30-11h40				
						Cô Hạnh	401A	Cô Hạnh	401A	Cô Phương	401A				
	Chiều	Quản trị Logistics (20/60)	13h-17h10	Quản trị kho hàng (40/60)	13h-17h10			Quản trị kho hàng (45/60)	13h-17h10						
		Cô Mai	401A	Cô Phương	401A			Cô Phương	401A						
AD01,02-K17	Sáng	Được liệu 1 (5/60)	7h30 - 11h45	Được liệu 1 (15/60)	7h30 - 11h45	Được liệu 1 (25/60)	7h30 - 11h45	Được liệu 1 (35/60)	7h30 - 11h45	Được liệu 1 (45/60)	7h30 - 11h45	Được liệu 1 (55/60)	7h30 - 11h45		
		Cô Dương	202B tòa 2 MD	Cô Dương	202B tòa 2 MD	Cô Dương	202B tòa 2 MD	Cô Dương	202B tòa 2 MD	Cô Dương	202B tòa 2 MD	Cô Dương	202B tòa 2 MD		
	Chiều	Được liệu 1 (10/60)	13h00 - 17h15	Được liệu 1 (20/60)	13h00 - 17h15	Được liệu 1 (30/60)	13h00 - 17h15	Được liệu 1 (40/60)	13h00 - 17h15	Được liệu 1 (50/60)	13h00 - 17h15	Được liệu 1 (60/60)	13h00 - 17h15		
		Cô Dương	202B tòa 2 MD	Cô Dương	ID 988520398 26 pass: 12345	Cô Dương	ID 988520398 26 pass: 12345	Cô Dương	ID 988520398 26 pass: 12345	Cô Dương	202B tòa 2 MD	Cô Dương	202B tòa 2 MD		

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ADD01,02-K17	Sáng	Cấp cứu ban đầu và hồi sức tích cực (30/45)	7h30 - 11h45	Cấp cứu ban đầu và hồi sức tích cực (40/45)	7h30 - 11h45										
		Cô Vui	BVĐK Phúc Lâm	Cô Vui	BVĐK Phúc Lâm										
	Chiều	Cấp cứu ban đầu và hồi sức tích cực (35/45)	13h00 - 17h15	CC ban đầu, hồi sức tích cực (35/45)	13h00 - 17h15	Điều dưỡng và kiểm soát nhiễm khuẩn (5/15)	13h00 - 17h15	ĐD, kiểm soát nhiễm khuẩn (10/15)	13h00 - 17h15	ĐD và kiểm soát nhiễm khuẩn (15/15)	13h00 - 17h15				
		Cô Vui	BVĐK Phúc Lâm	Cô Vui	BVĐK Phúc Lâm	Cô Vui	ID 945557485 26 pass: 12345	Cô Vui	ID 94555748 526 pass: 12345	Cô Vui	ID 945557485 26 pass: 12345				
AD02-K17LT	Sáng	Dược liệu (5/45)	7h30 - 11h45	Dược liệu (15/45)	7h30 - 11h45	Dược liệu (25/45)	7h30 - 11h45	Dược liệu (35/45)	7h30 - 11h45	Dược liệu (45/45)	7h30 - 11h45	Dược lâm sàng (50/115)	7h30 - 11h45		
		Cô Dương	202B tòa 2 MD	Cô Dương	202B tòa 2 MD	Cô Dương	202B tòa 2 MD	Cô Dương	202B tòa 2 MD	Cô Dương	202B tòa 2 MD	Cô Quỳnh	Nhà thuốc Bình Minh		
	Chiều	Dược liệu (10/45)	13h00 - 17h15	Dược liệu (20/45)	13h00 - 17h15	Dược liệu (30/45)	13h00 - 17h15	Dược liệu (40/45)	13h00 - 17h15			Dược lâm sàng (55/115)	13h00 - 17h15		
		Cô Dương	202B tòa 2 MD	Cô Dương	ID 988520398 26 pass: 12345	Cô Dương	ID 988520398 26 pass: 12345	Cô Dương	ID 98852039 826 pass: 12345			Cô Quỳnh	Nhà thuốc Bình Minh		

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ADD01-K17LT	Sáng							CSNB ngoại khoa chuyên sâu (5/30)	7h30-11h45	CSNB ngoại khoa chuyên sâu (10/30)	7h30-11h45	CSNB ngoại khoa chuyên sâu (15/30)	7h30-11h45	CSNB ngoại khoa chuyên sâu (25/30)	7h30-11h45
								Thầy Tú	201B tòa 2 MD	Thầy Tú	201B tòa 2 MD	Thầy Tú	201B tòa 2 MD	Thầy Tú	201B tòa 2 MD
	Chiều					Điều dưỡng và kiểm soát nhiễm khuẩn (5/15)	13h00 - 17h15	ĐD, kiểm soát nhiễm khuẩn (10/15)	13h00 - 17h15	ĐD và kiểm soát nhiễm khuẩn (15/15)	13h00 - 17h15	CSNB ngoại khoa chuyên sâu (20/30)	13h00 - 17h15	CSNB ngoại khoa chuyên sâu (30/30)	13h00 - 17h15
						Cô Vui	ID 945557485 26 pass: 12345	Cô Vui	ID 94555748 526 pass: 12345	Cô Vui	ID 945557485 26 pass: 12345	Thầy Tú	201B tòa 2 MD	Thầy Tú	201B tòa 2 MD
AYS02-K17	Sáng	Hồi sức tích cực - Cấp cứu ban đầu (15/105)	7h30 - 11h45	Hồi sức tích cực - Cấp cứu ban đầu (25/105)	7h30 - 11h45	Hồi sức tích cực - Cấp cứu ban đầu (35/105)	7h30 - 11h45	Hồi sức tích cực - Cấp cứu ban đầu (45/105)	7h30 - 11h45	Hồi sức tích cực - Cấp cứu ban đầu (55/105)	7h30 - 11h45	Hồi sức tích cực - Cấp cứu ban đầu (65/105)	7h30 - 11h45		
		Cô Duyên	201A tòa 2 MD	Cô Duyên	BVĐK Phúc Lâm	Cô Duyên	BVĐK Phúc Lâm	Cô Duyên	BVĐK Phúc Lâm	Cô Duyên	BVĐK Phúc Lâm	Cô Duyên	BVĐK Phúc Lâm		
	Chiều	Hồi sức tích cực - Cấp cứu ban đầu (20/105)	13h00 - 17h15	Hồi sức tích cực - Cấp cứu ban đầu (30/105)	13h00 - 17h15	Hồi sức tích cực - Cấp cứu ban đầu (40/105)	13h00 - 17h15	Hồi sức tích cực - Cấp cứu ban đầu (50/105)	13h00 - 17h15	Hồi sức tích cực - Cấp cứu ban đầu (60/105)	13h00 - 17h15	Hồi sức tích cực - Cấp cứu ban đầu (70/105)	13h00 - 17h15		
		Cô Duyên	BVĐK Phúc Lâm	Cô Duyên	BVĐK Phúc Lâm	Cô Duyên	BVĐK Phúc Lâm	Cô Duyên	BVĐK Phúc Lâm	Cô Duyên	BVĐK Phúc Lâm	Cô Duyên	BVĐK Phúc Lâm		

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ARH02-K17	Sáng	Vật liệu nha khoa (20/75)	7h30 - 11h45	Vật liệu nha khoa (30/75)	7h30 - 11h45	Vật liệu nha khoa (40/75)	7h30 - 11h45	Vật liệu nha khoa (50/75)	7h30 - 11h45	Vật liệu nha khoa (60/75)	7h30 - 11h45	Vật liệu nha khoa (70/75)	7h30 - 11h45		
		Thầy Tú	202A tòa 2 MD	Thầy Tú	202A tòa 2 MD	Thầy Tú	P202A	Thầy Tú	P202A	Thầy Tú	P202A	Thầy Tú	P202A		
	Chiều	Vật liệu nha khoa (25/75)	13h00 - 17h15	Vật liệu nha khoa (35/75)	13h00 - 17h15	Vật liệu nha khoa (45/75)	13h00 - 17h15	Vật liệu nha khoa (55/75)	13h00 - 17h15	Vật liệu nha khoa (65/75)	13h00 - 17h15	Vật liệu nha khoa (75/75)	13h00 - 17h15		
		Thầy Tú	202A tòa 2 MD	Thầy Tú	202A tòa 2 MD	Thầy Tú	202A tòa 2 MD	Thầy Tú	202A tòa 2 MD	Thầy Tú	202A tòa 2 MD	Thầy Tú	202A tòa 2 MD		
YQT01-K17 (CEO)	Sáng	Tiếng Anh kinh tế	8h-11h	Phân tích và lập dự án đầu tư	8h-11h	Phân tích và lập dự án đầu tư	8h-11h	Phân tích và lập dự án đầu tư	8h-11h	Tiếng Anh kinh tế	8h-11h	Quản trị ngân sách và KH tài chính	8h-11h		
		C. VẤN	303D	T. Phương	303D	T. Phương	303D	T. Phương	303D	Cô Vân	303D	Cô Nga	303D		
	Chiều											QT ngân sách, KH tài chính	14h-16h15		
												Cô Nga	303D		
ITH01,02-K17	Sáng	Kỹ năng Nghe 3 (4/75)	Tiết (2- 5)	Kỹ năng Nói 3 (4/75)	Tiết (6- 9)	Kỹ năng đọc 3 (28/75)	Tiết (2-5)	Kỹ năng Viết 3 (8/75)	Tiết (2- 5)	Kỹ năng Nói 3 (12/75)	Tiết (2- 5)				
		Cô Thơ	306A-1	Cô Thơ	503B	Cô Dương	403B	Cô Thơ	502B	Cô Thơ	503B				
	Chiều	Kỹ năng đọc 3 (24/75)	Tiết (6- 9)	Kỹ năng Viết 3 (4/75)	Tiết (6- 9)	Kỹ năng Nghe 3 (8/75)	Tiết (6- 9)	Kỹ năng Nói 3 (8/75)	Tiết (6- 9)	Kỹ năng Viết 3 (12/75)	Tiết (6- 9)				
		Cô Dương	402B	Cô Thơ	501B	Cô Thơ	403B	Cô Thơ	403B	Cô Thơ	501B				
	Tối														

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
DMK01-K17	Sáng														
	Chiều	Quản trị tác nghiệp (45/45)	6-10	Thi Quản trị tác nghiệp	6-10	Thực tế DN		Thực tế DN		Thực tế DN		Thực tế DN			
		Cô Thảo	102D NNV	Cô Thảo	102D NNV										
DOT01-K17	Sáng	TT sản xuất		TT sản xuất		TT sản xuất		TT sản xuất		TT sản xuất					
	Chiều														
YDH01-K17	Sáng			Nghệ thuật chữ (33/45)	Tiết (1-5)	Ý tưởng thiết kế (12/45)	Tiết (1-4)	Nghệ thuật chữ (38/45)	Tiết (1-5)	Ý tưởng thiết kế (15/45)	Tiết (1-3)	Ý tưởng thiết kế (17/45)	Tiết (1-2)		
				Thầy Hoat	Lab 2	Thầy Hoat	Lab 2	Thầy Hoat	Lab 2	Thầy Hoat	Lab 2	Thầy Hoat	Lab 2		
	Chiều														
YTT01-K17	Sáng														
	Chiều			Hệ quản trị CSDL Server (38/45 tiết)	Tiết (6-10)	Thi Thiết kế hình ảnh với Illustrator	Tiết (6-8)	Hệ quản trị CSDL Server (43/45 tiết)	Tiết (6-10)			Phát triển ứng dụng Web (3/75)	Tiết (6-8)		
				Thầy Lộc	Lab 1		Lab 1	Thầy Lộc	Lab 1			Cô Thúy	Lab 1		

Tên lớp	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
YCB01-K17TC	Sáng														
	Chiều														
YTT01-K17TC	Sáng														
	Chiều														
HĐH01-K17TC	Sáng														
	Chiều														
HDL01-K17TC	Sáng														
	Chiều														
HCB01-K17TC	Sáng														
	Chiều														
HCB02-K17TC	Sáng														
	Chiều														